

Bản án số: **67/2022/HS-ST**
Ngày 23 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Bút
2. Ông Ngô Hồng Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 ngày 9 tháng 2022, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 12/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại điểm hai điểm cầu: điểm cầu Trung tâm đặt tại Hội trường xét xử **Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang**, thành phố Đà Nẵng và điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Bằng G; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04/7/1977; tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ 65 phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Con ông: Lưu Văn Ánh L (sn: 1950) và bà Lê Thị H (sn: 1955); Gia đình có 05 anh em (bị cáo là con thứ ba); Vợ: Hà Thị Thùy D (SN 1982); có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24.3.2000 bị Tòa án nhân dân quận 3, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng (có mặt tại điểm cầu thành phần).

- Bị hại:

+ Ông Trương Văn Ch, sinh năm 1966; trú tại: Tổ 05 phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Ông Trần Thanh M; sinh năm 1949; trú tại: Tổ 11 phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Ông Đinh Viết A, sinh năm 1957; trú tại: Thôn Quá Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980; trú tại: Thôn Chiêm Sơn, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

+ Ông Đinh Viết B, sinh năm 1976; trú tại: Thôn Quá Giáng, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Ông Cao Văn D, sinh năm 1989; trú tại: Tổ 79 phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1988; trú tại: Kiệt 151 Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Tham gia hỗ trợ tố chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng: Đồng chí Huỳnh Như L - Cán bộ trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Bằng G là đối tượng không có việc làm ổn định, lợi dụng sơ hở trong việc chăn thả trâu của chủ sở hữu nên Giang nảy sinh ý định trộm trâu bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong khoảng thời gian từ ngày 29/3/2022 đến ngày 10/5/2022, Lưu Bằng Giang đã thực hiện 03 vụ trộm trên địa bàn quận Liên Chiểu và huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Sáng ngày 29/3/2022, Lưu Bằng G điều khiển xe mô tô BKS 43K7-0979 đi đến khu vực bãi đất trống cuối đường số 3 Khu công nghiệp Liên Chiểu thuộc phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng để trộm trâu của người dân nuôi thả. Khi đến nơi, Giang quan sát không có người trông trâu nên Giang tháo dây dắt trộm 01 con trâu cái đang mai thai 06 tháng, nặng khoảng 300kg của ông Trương Văn Ch (sinh năm: 1966, trú tại: Tổ 5, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng) đang cột tại đây. Sau đó, G liên hệ với Đinh Viết B (sinh năm: 1976, trú tại: thôn Quá Giáng, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng) để chở con trâu đến khu vực phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn,

TP. Đà Nẵng với giá 500.000 đồng. Đến nơi, G cột trâu tại đây và chờ đến sáng ngày 30/3/2022, G thuê một thanh niên điều khiển xe ô tô tải (không xác định lai lịch, nhân thân và BKS) tiếp tục chở con trâu trộm cắp được đến thôn Chiêm Sơn, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam để bán cho ông Nguyễn Văn Q (sinh năm: 1980, trú tại: thôn Chiêm Sơn, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam là người mua, bán trâu, bò). Tại đây, Q hỏi về nguồn gốc con trâu thì được G trả lời là con trâu do G mua của người khác và đem đi bán lại để kiếm lời. Q tin tưởng và mua con trâu trên của Giang với số tiền 18.000.000 đồng. Sau đó Q đã bán con trâu này cho người khác (chưa xác định lai lịch nhân dạng). Số tiền bán trâu được, G dùng để tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận số: 76/KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xác định 01 con trâu màu đen cân nặng khoảng 300kg có giá trị 24.600.000 đồng [BL: 24]

Vụ thứ hai: Sáng ngày 08/4/2022, Lưu Bằng G tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 43K7-0979 đi đến bãi đất trống ở khu vực Suối Lương thuộc tổ 1 phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng để trộm trâu. Tại đây, sau khi quan sát không có người, G tháo dây dắt trộm trộm 01 con trâu cái, màu đen khoảng 03 năm tuổi, có trọng lượng khoảng 300kg của ông Trần Thanh M (sinh năm: 1949, trú tại: Tổ 11, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng) đang cột tại đây. Sau đó, G thuê xe ô tô BKS 43C-12391 của anh Cao Văn D (sinh năm: 1989, trú tại: Tổ 79, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng) chở con trâu đến khu vực lò mổ Đà Sơn thuộc phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng với giá 600.000 đồng rồi để đó. Đến sáng ngày 09/4/2022, G thuê xe ô tô tải của một thanh niên (không xác định lai lịch, nhân thân và BKS) chở con trâu trộm cắp được vào xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam với giá 800.000 đồng. Tại đây, Giang bán con trâu này cho Nguyễn Văn Q với giá 17.000.000 đồng. Sau khi mua được trâu, Q đã bán con trâu này cho người khác (chưa xác định lai lịch nhân dạng). Số tiền bán trâu được, G dùng để tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận số: 76/KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xác định 01 con trâu màu đen cân nặng khoảng 300kg có giá trị 24.600.000 đồng [BL: 24]

Vụ thứ ba: Khoảng 17 giờ ngày 10/5/2022, Lưu Bằng G điều khiển xe mô tô BKS 43K7-0797 đi qua cầu Hòa Phước, thuộc thôn Giáng Nam 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng thì Giang phát hiện dưới chân cầu Hòa Phước có 01 con trâu cái đang mang thai, khoảng 10 năm tuổi, cân nặng khoảng 400kg cột vào một cây cọc của ông Đinh Viết Á (sinh năm: 1957, trú tại: thôn Quá Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng) không thấy người trông giữ nên Giang nảy sinh ý định chiếm đoạt con trâu bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó

Giang đi tìm phương tiện để thuê chở con trâu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Giang đón 01 xe ô tô (không rõ BKS) của một thanh niên (không rõ lai lịch, nhân thân) tại khu vực cầu Hòa Phước nên đã trao đổi, thống nhất chở con trâu này về đường Nam Cao, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng với giá 500.000 đồng. Lúc này, Giang đi bộ xuống chân cầu Hòa Phước, gỡ dây thừng cột trâu, dắt con trâu đưa lên xe tải rồi Giang điều khiển xe ô tô BKS 43K7-0797 đi trước chỉ đường. Đến khoảng 22 giờ 00' cùng ngày, Giang và thanh niên lái xe tải nói trên chở trâu đến bãi đất trống thuộc phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. G đưa con trâu xuống cột tại gốc cây tại đây rồi trả tiền cho lái xe sau đó G về nhà mình ngủ.

Sáng ngày 11/5/2022, Giang điện thoại anh Nguyễn Quốc H (sinh năm: 1988, trú tại: Kiệt 151 Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng) thuê chở con trâu về xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam với số tiền 700.000 đồng thì H đồng ý. Hải điều khiển xe ô tô BKS 92C-15831 đến địa điểm cột trâu, cùng Giang đưa con trâu lên xe và đi về hướng Quảng Nam. Khi đi đến xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Giang và H dừng xe lại nghỉ ngơi và uống nước thì bị Cơ quan Công an phát hiện đưa về trụ sở làm việc. Qua làm việc Lưu Bằng G thừa nhận hành vi phạm tội của mình [BL: 141-147; 151-170; 174-187; 194-209].

Tại kết luận số: 32/KL0HĐĐG ngày 16/5/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng huyện Hòa Vang xác định: 01 con trâu cái đang mang thai 10 tuổi, cân nặng khoảng 400kg trị giá 30.000.000 đồng [BL: 154].

Tang tài vật tạm giữ:

- 01 con trâu cái đang mang thai 10 tuổi, cân nặng khoảng 400kg.
- 01 xe mô tô BKS 43K7-0797 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 43K7-0797 mang tên Lưu Bằng G [BL: 67]
- 01 xe ô tô BKS 92C-15831 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 92C-15831 mang tên Nguyễn Quốc H [BL: 224-225].
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 43C-12391 mang tên Cao Văn D và 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện xe ô tô BKS 43C-12391 [BL: 239]

Xử lý vật chứng:

Ngày 11/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang trả lại 01 con trâu cái đang mang thai 10 tuổi, cân nặng khoảng 400kg cho ông Đinh Viết Á là có căn cứ [BL: 248].

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 29a/CSĐT ngày 17/5/2022 và ngày 17/7/2022, trả lại 01 xe ô tô BKS 92C-15831 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 92C-15831 cho Nguyễn Quốc H là có căn cứ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 64/CSĐT ngày 28/6/2022, trả lại 01 giấy chứng nhận đăng

ký xe ô tô BKS 43C-12391 mang tên Cao Văn D và 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện xe ô tô BKS 43C-12391 cho anh Cao Văn D là có căn cứ.

Các tang tài vật còn lại tiếp tục tạm giữ, chờ kết quả xét xử của Tòa án.

Dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra Lưu Bằng G đã tác động đến gia đình bồi thường cho ông Trương Văn Chín số tiền 22.600.000 đồng và ông Trần Thanh M số tiền 24.600.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền, ông Ch, M không có yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can G. Đối với ông Đinh Viết Á sau khi nhận lại tài sản, ông Á không có yêu cầu gì [BL: 171, 188].

* Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 12/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lưu Bằng G về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lưu Bằng G về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Bằng G. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

* Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Bằng G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lưu Bằng G từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 5 năm 2022.

* Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô BKS 43K7-0797 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 43K7-0797 mang tên Lưu Bằng G.

- Tại phiên tòa bị cáo Lưu Bằng G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lưu Bằng G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên trong khoảng thời gian từ ngày 29/3/2022 đến ngày 10/5/2022, lợi dụng sơ hở trong việc chăn thả trâu của người dân nên Lưu Bằng G đã có hành vi lén lút dắt trộm 03 con trâu, cụ thể:

Ngày 29/3/2022, tại đường số 3 khu công nghiệp Liên Chiểu thuộc phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Lưu Bằng G trộm 01 con trâu cái cân nặng khoảng 300kg của ông Trương Văn Ch có giá trị: 24.600.000 đồng.

Ngày 08/4/2022, tại khu vực suối Lương thuộc tổ 1 phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Lưu Bằng G trộm 01 con trâu cái cân nặng khoảng 300kg của ông Trần Thanh M có giá trị 24.600.000 đồng.

Ngày 10/5/2022, tại thôn Giáng Nam 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, Lưu Bằng G có hành vi trộm 01 con trâu cái cân nặng khoảng 400kg của ông Đinh Viết Á có giá trị 30.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 79.200.000 đồng.

Lời khai thừa nhận của bị cáo Lưu Bằng G tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các kết luận định giá trong tố tụng hình sự và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lưu Bằng G đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Lưu Bằng G là người có đủ nhận thức về hành vi của mình, tuy nhiên vì lười lao động muốn kiếm tiền một cách dễ dàng nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc chăn thả trâu của người dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để thực hiện hành vi trái pháp luật nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác, hành vi của bị cáo đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội.

Bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của những người bị hại với tổng số tiền là 79.200.000đ, hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 24.3.2000 bị Tòa án nhân dân quận 3, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, bị cáo không lấy đây làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy lần phạm tội này cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 2 lần trở lên, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi bị phát hiện bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho những người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo.

[5] Về dân sự: Đã giải quyết xong, những người bị hại không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 xe mô tô BKS 43K7-0797 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 43K7-0797 mang tên Lưu Bằng G, đây là tài sản của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Ngoài ra trong vụ án này còn có:

- Đối với Nguyễn Văn Q là người đã mua các con trâu mà Lưu Bằng G trộm cắp mà có. Quá trình điều tra xác định khi mua trâu của G, Q không biết đây là tài sản do G trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Nguyễn Văn Q là có căn cứ.

- Đối với Nguyễn Quốc H, Đinh Viết B, Cao Văn D là những người lái xe ô tô được Lưu Bằng G thuê chở trâu đi cất giấu, tiêu thụ. Khi vận chuyển trâu của Giang thì H, B, D hoàn toàn không biết đây là tài sản do G trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Bằng G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Bằng G **02** (ha) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 5 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô BKS 43K7-0797 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 43K7-0797 mang tên Lưu Bằng G.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2022.

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Lưu Bằng G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân huyện Hòa Vang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ, VT.

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

